

Phụ lục II

Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính Lĩnh vực Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1875/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

I. Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1.MỤC ĐÍCH

2.PHẠM VI

3.TÀI LIỆU VIỆN DẪN

4.ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

5.NỘI DUNG QUY TRÌNH

6.BIỂU MẪU

7.HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị	Phê duyệt hồ sơ, gửi văn bản đề nghị cho HĐND tỉnh (UBND tỉnh trình HĐND tỉnh)	Kiểm tra, phê duyệt	Thẩm tra	Quyết định
Họ tên					
Chữ ký					

Chức vụ	Công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Đầu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Chuyên viên Phòng Đầu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Lãnh đạo HĐND tỉnh
---------	---------------------------------------	-------------	---	--	--------------------------

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ lên quan đến hoạt động đầu tư phương thức đối tác công tư, đầu thầu.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư đầu tư phương thức đối tác công tư, đầu thầu.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Phòng Đầu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- HĐND: Hội đồng nhân dân.
- SKHĐT: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- ĐT: Đầu thầu
- TCCN: Tổ chức, cá nhân.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH.

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020;

	- Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- Hồ sơ thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi bao gồm:	X	
	+ Văn bản đề nghị thẩm định; + Dự thảo tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư; + Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; + Văn bản chấp thuận việc nhà đầu tư lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; + Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án PPP theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công (trường hợp dự án sử dụng tài sản công làm vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng); + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án.	X	
	- Hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP bao gồm:	X	
	+ Tờ trình đề nghị quyết định chủ trương đầu tư; + Dự thảo quyết định chủ trương đầu tư; + Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; + Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; báo cáo thẩm tra đối với dự án do Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư; + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án.	X	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	Số lượng hồ sơ cần nộp: 10 bộ		
5.4	Thời gian giải quyết		
	- Thời gian thẩm định: Không quá 30 ngày.(240 giờ) - Thời hạn phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư: Không quá 15 ngày.(120 giờ)		

5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Trung tâm Phục vụ Hành chính công			
5.6	Lệ phí: Không có			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	a) Trình tự lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất			
B1	- Nhà đầu tư gửi văn bản đề xuất thực hiện dự án PPP đến cơ quan có thẩm quyền; trường hợp không xác định được cơ quan có thẩm quyền thì gửi đến cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo phương thức PPP	Nhà đầu tư	Giờ hành chính	
B2	- Cơ quan có thẩm quyền xem xét, trả lời bằng văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc nhà đầu tư lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi. Nội dung văn bản chấp thuận bao gồm cách thức phối hợp với các tổ chức, đơn vị thuộc cơ quan có thẩm quyền, yêu cầu về thời hạn nộp hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư và nội dung khác có liên quan; trường hợp không chấp thuận thì nêu rõ lý do	Cơ quan có thẩm quyền		
B3	- Trường hợp được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận, nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án bao gồm: báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, hồ sơ về tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư	Nhà Đầu tư		
B4	- Nhà đầu tư gửi hồ sơ đề xuất dự án đến cơ quan có thẩm quyền	Nhà đầu tư		
	b) Trình tự thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ			

	<i>trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quy định như sau:</i>			
B1	- Nhà đầu tư lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhà Đầu tư		
B2	- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi	(Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi)	240 giờ	
B3	- Cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công tại địa phương chủ trì thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công trong trường hợp dự án PPP sử dụng vốn đầu tư công, gửi Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định	Cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công		
B4	- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định hoàn thành và gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ đề xuất	Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ		
B5	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định đóng dấu văn bản, quét ký số và gửi Cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ trình UBND tỉnh	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định		
B6	- Cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ đề xuất PPP hoàn chỉnh hồ sơ làm cơ sở	Cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp		

	để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định	nhận hồ sơ đề xuất PPP		
B7	- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	120 giờ	

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	Phụ lục I	Mẫu kế hoạch thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
2.	Phụ lục II - Mẫu số 01	Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
3.	Phụ lục II - Mẫu số 02	Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
4.	Phụ lục II - Mẫu số 03	Nghị quyết/Quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP.

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1	Bộ hồ sơ hoàn chỉnh thủ tục về Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

2. Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1.MỤC ĐÍCH

2.PHẠM VI

3.TÀI LIỆU VIỆN DẪN

4.ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

5.NỘI DUNG QUY TRÌNH

6.BIỂU MẪU

7.HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị	Phê duyệt hồ sơ, gửi văn bản đề nghị cho UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt	Thẩm tra	Quyết định
Họ tên					
Chữ ký					
Chức vụ	Công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Chuyên viên Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Lãnh đạo UBND tỉnh

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ lên quan đến hoạt động đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- SKHĐT: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- ĐT: Đấu thầu
- TCCN: Tổ chức, cá nhân.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH.

5.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- <i>Hồ sơ thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:</i>	X	
	+ Văn bản đề nghị thẩm định; + Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt dự án; + Báo cáo nghiên cứu khả thi; + Quyết định chủ trương đầu tư; + Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư (trường hợp dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới); + Văn bản thỏa thuận giữa cơ quan có thẩm quyền với nhà đầu tư về việc giao nhà đầu tư lập báo	X	

	cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm trường hợp dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới); + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án			
	- Hồ sơ đề nghị phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:		X	
	+ Tờ trình đề nghị phê duyệt dự án; + Dự thảo quyết định phê duyệt dự án; + Báo cáo nghiên cứu khả thi; + Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi; + Quyết định chủ trương đầu tư; + Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư (trường hợp dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới); + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án		X	
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Số lượng hồ sơ cần nộp: 10 bộ			
5.4	Thời gian giải quyết			
	- Thời gian thẩm định: Không quá 60 ngày (480 giờ) - Thời gian phê duyệt dự án PPP: Không quá 15 ngày(120 giờ)			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Trung tâm Phục vụ Hành chính công			
5.6	Lệ phí: Không có			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	Trình tự lập, thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt dự án được thực hiện như sau:			

B1	- Nhà đầu tư tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi căn cứ quyết định chủ trương đầu tư, gửi cơ quan có thẩm quyền.	Nhà đầu tư	Giờ Hành chính	
B2	- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ thẩm định dự án tổ chức thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ thẩm định dự án	480 giờ	
B3	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định đóng dấu văn bản, quét ký số	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định		
B4	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	120 giờ	

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	Phụ lục I	Mẫu kế hoạch thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
2.	Phụ lục II - Mẫu số 01	Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
3.	Phụ lục II - Mẫu số 02	Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
4.	Phụ lục II - Mẫu số 03	Nghị quyết/Quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP.

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1	Bộ hồ sơ hoàn chỉnh thủ tục về Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

3. Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1.MỤC ĐÍCH

2.PHẠM VI

3.TÀI LIỆU VIỆN DẪN

4.ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

5.NỘI DUNG QUY TRÌNH

6.BIỂU MẪU

7.HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị	Phê duyệt hồ sơ, gửi văn bản đề nghị cho HĐND tỉnh (UBND t3inh trình HĐND tỉnh)	Kiểm tra, phê duyệt	Thẩm tra	Quyết định
Họ tên					
Chữ ký					
Chức vụ	Công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Chuyên viên Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Lãnh đạo HĐND tỉnh

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ lên quan đến hoạt động đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- HĐND: Hội đồng nhân dân.
- SKHĐT: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- ĐT: Đấu thầu
- TCCN: Tổ chức, cá nhân.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH.

5.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- <i>Hồ sơ đề nghị thẩm định điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP bao gồm</i>	X	
	+ Văn bản đề nghị thẩm định; + Dự thảo tờ trình đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư; + Nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; + Văn bản chấp thuận nhà đầu tư lập báo cáo nghiên cứu	X	

	tiền khả thi; + Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án PPP theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công (trường hợp dự án sử dụng tài sản công làm vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng); + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án			
	- Hồ sơ đề nghị quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP bao gồm:	X		
	+ Tờ trình đề nghị phê duyệt nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư; + Dự thảo quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư; + Nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; + Báo cáo thẩm định, thẩm tra đối với các nội dung điều chỉnh. + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án.	X		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Số lượng hồ sơ cần nộp: 10 bộ			
5.4	Thời gian giải quyết			
	Dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Không quá 15 ngày.(120 giờ)			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Trung tâm Phục vụ Hành chính công			
5.6	Lệ phí: Không có			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	Trình tự thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất đối với dự án			

	<i>thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh</i>			
B1	- Nhà đầu tư lập nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi làm cơ sở trình Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan trung ương, cơ quan khác xem xét, quyết định;	Nhà đầu tư		
B2	- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi;	Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định	240 giờ (theo Nghị định 35)	
B3	- Cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công tại địa phương chủ trì thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công trong trường hợp dự án PPP sử dụng vốn đầu tư công, gửi Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định;	Cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công		
B4	- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định hoàn thành và gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ đề xuất;	Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định		
B5	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định đóng dấu văn bản, quét ký số và gửi Cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ trình UBND tỉnh	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao		

		nhiệm vụ thẩm định		
B5	- Cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ đề xuất hoàn chỉnh hồ sơ làm cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định;	Cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ đề xuất		
B6	- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án.	Hội đồng nhân dân	120 giờ	

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	Phụ lục I	Mẫu kế hoạch thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
2.	Phụ lục II - Mẫu số 01	Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
3.	Phụ lục II - Mẫu số 02	Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
4.	Phụ lục II - Mẫu số 03	Nghị quyết/Quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP.

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1	Bộ hồ sơ hoàn chỉnh thủ tục về Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

4. Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1.MỤC ĐÍCH

2.PHẠM VI

3.TÀI LIỆU VIỆN DẪN

4.ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

5.NỘI DUNG QUY TRÌNH

6.BIỂU MẪU

7.HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị	Phê duyệt hồ sơ, gửi văn bản đề nghị cho UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt	Thẩm tra	Quyết định
Họ tên					
Chữ ký					
Chức vụ	Công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Chuyên viên Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Lãnh đạo UBND tỉnh

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ lên quan đến hoạt động đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- SKHĐT: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- ĐT: Đấu thầu
- TCCN: Tổ chức, cá nhân.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH.

5.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- <i>Hồ sơ đề nghị thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:</i> + Văn bản đề nghị thẩm định; + Dự thảo tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh dự án; + Nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi;	X	
		X	

	+ Quyết định chủ trương đầu tư (hoặc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, nếu có); + Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư (trường hợp dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới); + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án.			
	- Hồ sơ đề nghị phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất bao gồm:	X		
	+Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh dự án; + Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án; + Nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi; + Báo cáo thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi; + Quyết định chủ trương đầu tư (hoặc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, nếu có); + Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư (trường hợp dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới); + Tài liệu pháp lý khác có liên quan của dự án.	X		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Số lượng hồ sơ cần nộp: 10 bộ			
5.4	Thời gian giải quyết			
	- Thời hạn thẩm định: Không quá 60 ngày (480 giờ) - Thời hạn phê duyệt: Không quá 15 ngày (120 giờ)			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Trung tâm Phục vụ Hành chính công			
5.6	Lệ phí: Không có			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết

				quả
	Trình tự lập, thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất được thực hiện như sau:			
B1	- Nhà đầu tư lập tờ trình đề nghị điều chỉnh dự án, gửi cơ quan có thẩm quyền;	Nhà đầu tư		
B2	- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi;	Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định	480 giờ	
B3	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định đóng dấu văn bản, quét ký số và gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ đề xuất PPP	Công chức của Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định		
B4	- Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định hoàn thành và gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp nhận hồ sơ đề xuất PPP;	Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định		
B5	- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	120 giờ	

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	Phụ lục I	Mẫu kế hoạch thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi

		hoặc báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
2.	Phụ lục II - Mẫu số 01	Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
3.	Phụ lục II - Mẫu số 02	Báo cáo thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án PPP;
4.	Phụ lục II - Mẫu số 03	Nghị quyết/Quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP.

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1	Bộ hồ sơ hoàn chỉnh thủ tục về Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

5. Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)

SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1.MỤC ĐÍCH

2.PHẠM VI

3.TÀI LIỆU VIỆN DẪN

4.ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

5.NỘI DUNG QUY TRÌNH

6.BIỂU MẪU

7.HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị	Phê duyệt hồ sơ, gửi văn bản đề nghị cho UBND tỉnh	Kiểm tra, phê duyệt	Thẩm tra	Quyết định
Họ tên					
Chữ ký					
Chức vụ	Công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Chuyên viên Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư	Lãnh đạo UBND tỉnh

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ lên quan đến hoạt động đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư đầu tư phương thức đối tác công tư, đấu thầu.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát Đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- SKHĐT: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- ĐT: Đấu thầu
- TCCN: Tổ chức, cá nhân.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH.

5.1	Cơ sở pháp lý		
	- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; <u>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu.</u> - Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	<i>Hồ sơ đề xuất dự án do nhà đầu tư chuẩn bị bao gồm các nội dung sau đây:</i>	X	

	- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, bao gồm cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu hồ sơ đề xuất dự án không được chấp thuận; - Nội dung đề xuất dự án đầu tư gồm: Tên dự án, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, vốn đầu tư, phương án huy động vốn, thời hạn, tiến độ đầu tư; phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển bền vững của dự án đầu tư; - Đề xuất dự kiến nhu cầu sử dụng đất; thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án (nếu có); mục đích sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt; - Các tài liệu cần thiết khác để giải trình hồ sơ đề xuất dự án (nếu có).	X	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	Số lượng hồ sơ cần nộp: 01 bộ		
5.4	Thời gian giải quyết		
	- Trong thời hạn 30 ngày (240 giờ) kể từ khi nhận được đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; đánh giá việc đáp ứng đầy đủ điều kiện xác định dự án đầu tư có sử dụng đất quy định khoản 5 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày (80 giờ) kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, trong đó bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Trực tiếp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư		
5.6	Lệ phí: Không có		
5.7	Quy trình xử lý công việc		

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	- Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Nhà đầu tư		
B2	- Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	240 giờ	
B3	Công chức đóng dấu văn bản, quét ký số và trình UBND tỉnh	Công chức Sở Kế hoạch và Đầu tư		
B4	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	80 giờ	

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Bộ hồ sơ hoàn chỉnh thủ tục về Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)